

## THÔNG BÁO

**Niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực kiểm định chất lượng giáo dục; lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo**

Căn cứ Quyết định số 3509/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực kiểm định chất lượng giáo dục; lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Miện thông báo niêm yết công khai danh mục 06 thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo (*chi tiết phụ lục kèm theo*).

Chủ tịch UBND xã thông báo niêm yết công khai tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công và Cổng thông tin điện tử của UBND xã Thanh Miện tại địa chỉ: <https://thanhmien.haiphong.gov.vn>. để các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã;
- Phòng Văn hoá – Xã hội xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Anh Tuấn**



**Phụ lục**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ**

**THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

(Kèm theo Thông báo số 16 /TB-UBND ngày 05 / /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Miện)

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

| STT | Mã thủ tục hành chính                                         | Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ                                  | Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ TTHC                                                                                                                                                                                                                                 | Cơ quan thực hiện      |
|-----|---------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| I   | LĨNH VỰC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC                        |                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                        |
| 1   | 1.000715                                                      | Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục   | Thông tư số 57/2026/TT-BGDĐT ngày 07/07/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về bảo đảm chất lượng giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non và trường phổ thông | Sở Giáo dục và Đào tạo |
| 2   | 1.000713                                                      | Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục  |                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Sở Giáo dục và Đào tạo |
| 3   | 1.000711                                                      | Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục |                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Sở Giáo dục và Đào tạo |
| II  | LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN |                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                        |
| 1   | 1.000288                                                      | Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia                       | Thông tư số 57/2026/TT-BGDĐT ngày 07/07/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về bảo đảm chất lượng giáo dục đối                                                                                                                                                            | Sở Giáo dục và Đào tạo |
| 2   | 1.000280                                                      | Công nhận trường tiểu học đạt                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Sở Giáo dục            |

|   |          |                                               |                                                                                                                                                            |                        |
|---|----------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
|   |          | chuẩn quốc gia                                | với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non và trường phổ thông | và Đào tạo             |
| 3 | 1.000691 | Công nhận trường trung học đạt chuẩn Quốc gia |                                                                                                                                                            | Sở Giáo dục và Đào tạo |